TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**
Số: 86/2020/QĐST- HNGĐ	QV, ngày 18 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 136/2020/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nông Thị T, sinh năm 1989

STQ: Thôn ĐN, xã CL, huyện CL, tỉnh LS

HKTT: Thôn LT, xã ĐX, huyện QV, tỉnh BN

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm, 1980

STQ: Thôn LT, xã ĐX, huyện QV, tỉnh BN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nông Thị T và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nông Thị T và anh Nguyễn Văn T tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao con chung là Nguyễn Quang Đạt, sinh ngày 26/12/2009 cho anh Nguyễn Văn T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Giao cháu Nguyễn Thị Yến Vy, sinh ngày 11/03/2012 cho chị Nông Thị T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết. Anh T, chị T có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật và không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung, công nợ, công sức*: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Án phí*: Chị Nông Thị T tự nguyện nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số AA/2018/0000969 ngày 29/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QV, tỉnh BN. Trả lại chị T 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện QV;*
- *Chi cục THA huyện QV;*
- *UBND xã ĐX;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Liên